

Số: 21/2021/NQ-HĐND

Hòa Bình, ngày 29 tháng 7 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp
nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2021-2025**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH
KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 2**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

*Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 38/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính
phủ quy định chi tiết về đầu tư cho doanh nghiệp khởi nghiệp, sáng tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính
phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh
nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Nghị định số 55/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chính
phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Thông tư số 05/2019/TT-BKHĐT ngày 29 tháng 3 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho
doanh nghiệp nhỏ và vừa;*

*Căn cứ Thông tư số 49/2019/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước hỗ
trợ phát triển nguồn nhân lực nhỏ và vừa;*

*Xét Tờ trình số 137/TTr-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ
trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của*

Ban kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình với các nội dung chính sau đây:

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định một số nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Hòa Bình, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Các nội dung ưu đãi khác đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa mà trong nội dung Nghị quyết này không đề cập đến thì thực hiện theo quy định tại Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các tổ chức, cá nhân thành lập doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Điều 4 Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Điều 6 của Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa. Riêng chính sách hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh, đối tượng áp dụng là các doanh nghiệp nhỏ và vừa có dự án đầu tư vào lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, công nghệ cao có thuê lại đất của nhà đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp để đầu tư sản xuất kinh doanh.

b) Các ban, sở, ngành; ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

c) Nghị quyết này không áp dụng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp nhỏ và vừa có vốn nhà nước, doanh nghiệp nhỏ và vừa thuê mặt bằng tại khu, cụm công nghiệp được đầu tư hạ tầng từ nguồn vốn ngân sách nhà nước.

3. Nội dung hỗ trợ

a) Hỗ trợ thủ tục hành chính

- Tư vấn, hướng dẫn miễn phí về các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ về việc hoàn thiện hồ sơ đối với các thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập doanh nghiệp, đăng ký đầu tư, đăng ký hoạt động những ngành nghề kinh doanh có điều kiện.

b) Hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh

- Hỗ trợ 30% giá thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh tại các khu, cụm công nghiệp (bao gồm chi phí thuê hạ tầng, tiền thuê đất theo hình thức trả tiền thuê đất hàng năm và phí sử dụng hạ tầng) nhưng tối đa không quá 100 triệu đồng cho 01 dự án/năm, được xác định theo giá mà nhà đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp cho doanh nghiệp thuê. Thời gian hỗ trợ tối đa 05 năm kể từ ngày doanh nghiệp ký hợp đồng với nhà đầu tư hạ tầng.

- Hỗ trợ giá thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh quy định tại tiết a, điểm 3.2, khoản 3 điều này được thực hiện thông qua việc bù giá cho các nhà đầu tư hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh để giảm giá cho thuê mặt bằng đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Hình thức hỗ trợ: Trừ trực tiếp vào tiền thuê đất hoặc chuyển trực tiếp cho đơn vị kinh doanh hạ tầng mà doanh nghiệp nhỏ và vừa ký hợp đồng thuê mặt bằng sản xuất kinh doanh.

c) Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa khi cử học viên tham gia các khóa đào tạo về khởi sự kinh doanh và quản trị doanh nghiệp do nhà nước tổ chức được hỗ trợ 50% tổng chi phí của một khóa đào tạo.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn các khoản chi phí khi tham gia các phiên giao dịch việc làm để tuyển dụng lao động do các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh tổ chức.

d) Hỗ trợ thông tin, tư vấn

- Các thông tin sau đây được công bố trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, trang thông tin điện tử của các ban, sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

+ Thông tin kinh tế - xã hội của tỉnh được cập nhật hàng tháng, hàng quý, 6 tháng và hàng năm;

+ Bản đồ tổng thể các đồ án quy hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; thông tin quy hoạch xây dựng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất trong và ngoài khu, cụm công nghiệp;

+ Bảng giá đất hàng năm trên địa bàn tỉnh;

+ Danh mục và thông tin các dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh;

+ Thông tin về kế hoạch, chương trình, dự án, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh;

+ Các chính sách ưu đãi và hỗ trợ và thu hút đầu tư của tỉnh; các văn bản pháp luật của Trung ương và của tỉnh liên quan đến hoạt động đầu tư, kinh doanh;

+ Các thông tin khác theo nhu cầu của doanh nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được hỗ trợ miễn phí tư vấn pháp luật tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh.

e) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa được chuyển đổi từ hộ kinh doanh

Các doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh có khả năng và đáp ứng các tiêu chí theo quy định hiện hành thì được:

- Hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí trình tự, thủ tục hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch và Đầu tư; Hỗ trợ 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại cơ quan đăng ký kinh doanh và phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia.

- Hỗ trợ, hướng dẫn miễn phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa pháp luật, thủ tục hành chính thuế, sử dụng phần mềm kế toán doanh nghiệp, chế độ kế toán do Sở Tài chính, Cục thuế tỉnh thực hiện trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu.

- Các cơ quan quản lý nhà nước theo chuyên ngành của tỉnh hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí trình tự, thủ tục hồ sơ đăng ký đủ điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện cho doanh nghiệp.

f) Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa mở rộng thị trường

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa được miễn phí quảng bá sản phẩm khi tham gia công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cộng đồng về sản phẩm hàng hóa Việt Nam đến người tiêu dùng thông qua các hoạt động truyền thông trên các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh.

- Doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến tạo ra sản phẩm có lợi thế cạnh tranh về chất lượng và giá thành được hỗ trợ tư vấn xây dựng các hoạt động truyền thông marketing, quảng bá các thương hiệu sản phẩm trên các cơ quan thông tin đại chúng của tỉnh; hỗ trợ miễn phí về hoàn thiện hồ sơ đối với thủ tục chứng nhận chất lượng sản phẩm của doanh nghiệp nhỏ và vừa khi tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị.

g) Hỗ trợ thực hiện đổi mới công nghệ

Hỗ trợ 50% chi phí hợp đồng ứng dụng công nghệ cao, hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng không quá 100 triệu đồng trên một hợp đồng và không quá một hợp đồng mỗi năm.

4. Nguồn kinh phí hỗ trợ

Từ ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Đối với từng nội dung hỗ trợ cụ thể, hàng năm các ban, sở, ngành, ủy ban nhân dân các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch hỗ trợ nằm trong kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội của ngành, địa phương. Mức hỗ trợ dựa trên nhu cầu thực tế, khả năng cân đối của ngân sách tỉnh để triển khai thực hiện.

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

Kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện theo nội dung, chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt; trường hợp doanh

ng nghiệp nhỏ và vừa đáp ứng các điều kiện đã nêu tại Nghị quyết này thì được thực hiện theo Nghị quyết này.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị quyết này đảm bảo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 29 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 8 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh (CT, các PCT);
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, TP;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (Ha).

CHỦ TỊCH

Bùi Đức Hình